

Giới mới trong làng văn Pháp



Khởi đầu chật vật suốt từ đầu năm nay, bầu trời văn chương Pháp bất chợt chứng kiến một sự bùng nổ, hứa hẹn một bước tương lai xán lạn của làng văn nước này.

Do nước Pháp mắc mứu chuyện bầu cử nên từ đầu năm các nhà sách nước này tràn ngập đầu sách chính trị. Và người Pháp mong đợi dịp khai mạc mùa văn năm nay sẽ làm xoay chuyển xu hướng “chính trị” này.

Nhưng không ai ngờ đó lại là một “vụ mùa” bội thu: 727 tiểu thuyết ấn bản từ tháng tám đến tháng 10-2007, so với 683 tác phẩm cùng kỳ năm ngoái. Điều đáng nói là sự gia tăng số lượng cũng đi kèm việc nâng cao chất lượng.

Trên đầu danh mục

Mazarine Pingeot, tác giả của *Nghĩa địa búp bê* (Bienveillantes) của Jonathan Littell để đứng đầu danh mục các “ngôi sao” của mùa văn năm nay. Bởi lẽ có đến hai tác phẩm nổi bật, trở thành ứng viên cho những giải thưởng danh giá nhất nước Pháp.

Bình minh chiều hay đêm (L'Aube le soir ou la nuit) trở thành một sự kiện trong làng văn Pháp, chứng tỏ cuộc bầu cử vẫn tiếp tục ám ảnh tâm tư những người dân nước này.

Tác giả Yasmina Reza đã theo dõi tân Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy suốt một năm trước khi ông đắc cử. Tác phẩm thứ hai là *Xiết bao nhưng nhớ* (J'ai tant rêvé de toi) của hai anh em Poivre d'Arvor viết về cô bé gái Solenn mất tích năm 1994.

Bên cạnh các đối thủ “hạng nặng” này, hai tác phẩm khác đã khẳng định vị trí của mình trong lòng người đọc. Đó là *Không Eva cũng chẳng Adam* (Ni d'Eve ni d'Adam) của Amélie Nothomb và *Tạo tác* (Artefact) của Maurice G. Dantec.

Cũng phải kể đến cuốn sách chấn động *Tom đã chết* (Tom est mort) của Marie Darrieussecq, *Chị dâu* (Belle-soeur) của Patrick Besson hoặc *Tình yêu mới* (Le nouvel amour) của Philippe Forest.

Lyonel Trouillot xuất hiện trở lại với *Tình yêu trước khi tôi quên* (L'amour avant que j'oublie); Pierre Assouline với *Chân dung* (Le portrait); Jean-Philippe với *This is not a love song* (Không phải khúc tình ca); Alain Fleischer với *Vài nét lu mờ* (Quelques obscurcissements) và *Thang máy* (L'ascenseur).

Mùa văn Pháp càng trở nên sôi nổi bởi sự trở lại của hai cây bút danh tiếng Patrick Modiano và Daniel Pennac.

Tiểu thuyết hiện thực

Được xem là cốt lõi của toàn bộ nền văn học Pháp, có vẻ như tính hiện thực (dựa trên những sự kiện thời sự hay những hồi ký được tiểu thuyết hóa) trở thành một điểm nhấn trong mùa văn này.

Một số nhà văn đã viết dựa vào những diễn biến có thật ngoài đời. Chẳng hạn như Mazarine Pingeot với *Nghĩa địa búp bê* (La cimetière des poupées) dựa trên câu chuyện bi thảm có thật từng gây xôn xao dư luận về một bà mẹ giết con.

Một số nhà văn khác viết về những nhân vật thật nổi tiếng như nhà văn Gilles Leroy viết về Zelda Fitzgerald trong Bài ca Alabama (Alabama song). Nét khá lý thú của mùa văn này là khi các nhà văn hiện thực không “lầy” ra được cảm hứng nào từ cuộc sống thì họ thường mô tả



Công chúa và chàng đánh cá - tác phẩm đầu tay của nữ nhà báo Pháp gốc Việt Trần Huy Minh



Yasmina Reza, tác giả của *Bình minh chiều hay đêm* và Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy

xã hội theo chiều hướng “tàn bạo”.

Ví dụ như Olivier Adam với *Không chốn nương thân* (À l'abri de rien) viết về những người tị nạn. Magyl Cherfi và Bernie Bonvoisin với *Tôi luyện* (La trempe) và *Xirô đường phố* (Sirop de la rue), trong đó cả hai mô tả cuộc sống băng hoại ở các vùng ven đô.

Francois Bégaudeau thì chất vấn lịch sử và các phương tiện truyền thông thông qua câu chuyện thật về vụ bắt cóc Florence Aubanas, một nhân vật danh tiếng của Pháp.

Để gần gũi với cuộc sống hơn nữa, nhiều nhà văn đã đưa đời sống nơi công sở vào các tác phẩm của mình: Christina Mirjol viết về một phụ nữ bị sa thải một cách bất công trong tác phẩm Suzanne hoặc lời thuật tử hủ (Suzanne ou le récit de la honte).

Charly Delwart viết về một nhân vật thăng tiến nhờ một hiểu nhầm trong tác phẩm Mạch (Circuit). Francois Roque tấn công thế giới truyền thông bằng tác phẩm Hội chứng Roch (Le syndrome de Roch). Còn Lydie Salvayne tấn công chủ nghĩa tư bản qua *Bức chân dung thú nuôi của nhà văn* (Portrait de l'écrivain en animal domestique).

Mùa văn năm nay cũng ra mắt nhiều tác phẩm lấy bối cảnh lịch sử của nhiều thời kỳ khác nhau: Clara Dupont-Monod chọn thế kỷ 12 qua *Đam mê của Julette* (La passion de Julette), Claude Pujade-Renaud chọn thế kỷ 18 qua *Hoang mạc của ân huệ* (Désert de la grâce).

Christophe Gallo viết về số phận bi thảm của vua Louis XVII trong *Một ông vua không ngày mai* (Un roi sans lendemain). Còn Max Gallo viết về sự cai trị của vị vua mặt trời trong tác phẩm *Louis XIV*.

Về lịch sử cận đại, các tác phẩm chủ yếu xoay vào cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai: Philippe Claudel với *Báo cáo Brodeck* (Le rapport Brodeck), Valentine Goby với *Cô gái trốn thoát* (L'échappée).

Dù là đề cập các vấn đề của cuộc sống thường ngày hay những ký ức lịch sử, mùa văn năm nay của Pháp vẫn giữ tính hiện thực rất sâu đậm.

Những tác phẩm đầu tay và những tài năng mới

Mùa văn năm 2007 cũng được ghi dấu bằng việc nhiều nhà báo tung ra các tác phẩm văn học đầu tay của mình. Đó là tác phẩm *Công chúa và chàng đánh cá* (La princesse et le pêcheur) của Trần Huy Minh và *Gã khờ của Sorbonne* (L'idiot de la Sorbonne) của Frédéric Pagès (nhà báo của tờ báo châm biếm Vịt Buộc - Canard Enchaîné).

Nhiều cây bút đã bắt đầu tạo được tên tuổi trong làng văn. Đó là Samuel Benchetrit với *Biên niên nhựa đường* (Chroniques de l'asphalte); Alaa El Aswany với *Chicago*; Catherine Breillat với *Bad love* (Tình yêu tồi tệ).

Cuối cùng là hai tên tuổi mới mà người yêu văn học Pháp không thể bỏ qua: John le Carré với *Bài ca sứ mệnh* (Le chant de la mission) và Franck Thilliez với *Hồi ký hồn ma* (La mémoire fantôme).

Truyện ngắn Mùa văn học năm nay của Pháp cũng có sự đăng đàn của rất nhiều truyện ngắn, nhất là thể loại tự truyện. Nhìn chung, các cây bút Pháp bộc lộ nhiều hơn những gì họ thấy và suy ngẫm.

Trong *Thư gửi Jimmy*, Alain Mabanckou đã dựng lên một tuyệt tác về James Baldwin, người phát ngôn của cả một thế hệ những nhà văn da đen thập niên 1960. Mabanckou không chỉ tỏ ra ngưỡng mộ Baldwin mà còn bộc lộ nhiều suy nghĩ của mình, và nêu lên những sự tương đồng trong số phận của hai nhà văn ở hai thời điểm cách nhau non nửa thế kỷ.

Một truyện ngắn được chú ý khác là *Chiến lược của động vật có vú* của Jean Hatzfeld viết về Rwanda, trong đó các vấn đề chung sống và khoan dung đã được nêu ra một cách rất sâu sắc.

Cuối cùng là cuốn *Phương Đông hoang mạc* (L'Orient désert) của Richard Millet. Rong ruổi giữa Pháp và Libăng, Richard Millet đã chứng tỏ ông là một nhà văn - nhà du lịch vô cùng lịch lãm.

Khởi đầu tốt đẹp như thế nên người mê văn chương Pháp cho rằng họ có quyền hi vọng một làn gió



Olivier Adam, tác giả của *Không chốn nương thân*

mới sẽ làm làng văn bùng tỉnh, thoát khỏi bầu không khí đìu hiu dai dẳng kể từ hồi đầu năm.

Văn học thế giới cũng vào mùa

Trên bình diện thế giới, ba tác phẩm sắc bén và ấn tượng viết về nỗi đau của cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai cũng ra mắt trong dịp này và nhanh chóng thuyết phục độc giả Pháp.

Norman Mailer kể chuyện về tên trùm phát xít Đức Hitler trong *Lâu đài trong rừng* (Un château en forêt); William T. Vollman viết về nghệ thuật dưới thời kỳ độc tài trong tác phẩm *Trung Âu* (Central Europe); và Gunter Grass - cây bút Đức đoạt giải Nobel văn học năm 1999 - nói về chuyện tòng quân của chính ông tham gia lực lượng SS của Đức quốc xã năm ông 17 tuổi trong tác phẩm *Đỏ tía* (Pelure d'oignon).

Với độc giả thích những tác phẩm nhẹ nhàng hơn, Doris Lessing đã trở lại văn đàn bằng tác phẩm *Đứa con của tình yêu* (Un enfant de l'amour). Cạnh đó, Marisha Pessl ra mắt cuốn *Thể chất của thảm họa* (La physique des catastrophes) được tạp chí sách New York Times rất khen ngợi.

Những tác phẩm best seller khác dạng “nhẹ nhàng” là *Những người biệt tích* (Les disparus) của Daniel Meldehn và *Công viên Arlington* (Arlington Park) của Rachel Cusk.

Còn các tác phẩm đoạt giải đang tiếp tục được sự chú ý của giới đọc sách là *Mất thừa kế* (La perte en héritage - giải Booker Prize 2006) của Kiran Desai, *Cuộc sống công viên* (Parklife) của nhà văn Nhật Bản Yoshida Shuihi, hay *Tóc của vệ nữ* của nhà văn Nga Mikhail Chichkine (giải sách bán chạy nhất năm 2005 của Nga).

Theo TTO